

Số: 131/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 5, ngày 20 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5**

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 143; khoản 2 Điều 146; Điều 149; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 89/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2022, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Lai Hoàng Trọng N, sinh năm 1973

Địa chỉ: Số 612 Lầu 1 TĐ, Phường F, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh

Bà Văn Ngọc N, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số 612 Lầu 1 TĐ, Phường F, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12/4/2022, ông Lai Hoàng Trọng N và bà Văn Ngọc N tự nguyện ly hôn và tự khai có 04 (bốn) con chung gồm Lai Hoàng Minh D (nam), sinh ngày 18/06/2003, đã thành niên; trẻ Lai Hoàng Minh Đ (nam), sinh ngày 12/09/2007; trẻ Lai Hoàng Minh T (nam), sinh ngày 17/07/2012 và trẻ Lai Hoàng Thiên P (nam), sinh ngày 05/06/2020. Ông Lai Hoàng Trọng N và bà Văn Ngọc N thỏa thuận giao các con chung là Lai Hoàng Minh Đ (nam), sinh ngày 12/09/2007, Lai Hoàng Minh T (nam), sinh ngày 17/07/2012 và Lai Hoàng Thiên P (nam), sinh ngày 05/06/2020 cho bà Văn Ngọc N trực tiếp nuôi dưỡng, ông Lai Hoàng Trọng N cấp dưỡng nuôi 03 con chung 9.000.000 đồng/tháng (Chín triệu đồng mỗi tháng); việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 01 (một) dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 5 năm 2022 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng

theo quy định pháp luật. Ông Lai Hoàng Trọng N và bà Văn Ngọc N tự thỏa thuận về tài sản chung, tự khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Nhận thấy sự thỏa thuận nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lai Hoàng Trọng N và bà Văn Ngọc N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Lai Hoàng Trọng N và bà Văn Ngọc N thỏa thuận giao các con chung là Lai Hoàng Minh Đ (nam), sinh ngày 12/09/2007; Lai Hoàng Minh T (nam), sinh ngày 17/07/2012 và Lai Hoàng Thiên P (nam), sinh ngày 05/06/2020 cho bà Văn Ngọc N trực tiếp nuôi dưỡng, ông Lai Hoàng Trọng N cấp dưỡng nuôi 03 con chung 9.000.000 đồng/tháng (Chín triệu đồng mỗi tháng); việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 01 (một) dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 5 năm 2022 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng do hai bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Văn Ngọc N mà ông Lai Hoàng Trọng N không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì ông Lai Hoàng Trọng N còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà người trực tiếp nuôi dưỡng cùng các thành viên gia đình không được cản trở. Ngược lại, cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Lai Hoàng Trọng N và bà Văn Ngọc N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Ông Lai Hoàng Trọng N và bà Văn Ngọc N tự khai không có nợ chung, không có nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lai Hoàng Trọng N và bà Văn Ngọc N phải chịu lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền ông Lai Hoàng Trọng N và bà Văn Ngọc N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0009802 ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Lai Hoàng Trọng N và bà Văn Ngọc N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- UBND Phường 3, Quận 6, TPHCM (Giấy chứng nhận kết hôn số 15, quyển số 01/2003 ngày 29/01/2003);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Võ Thị Bích Trâm